

Bản án số: 58 /2020/HS - ST

Ngày 23/9/2020

V/v: *PVT tàng trữ, sử dụng trái phép*

Vũ khí quân dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TO;**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông NGUYỄN TIẾN HÙNG

Các hội thẩm nhân dân: Ông LÊ QUANG NGỌC

và ông MAI ĐỨC NGUYỄN

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông LÊ VIỆT CUỒNG, Thư ký Tòa án nhân dân huyện TO, Tp.HN.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TO, Tp.HN tham gia phiên tòa: Ông NGUYỄN QUANG HÒA, Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện TO, Thành phố HN, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 57/2020/TLST- HS ngày 07 tháng 9 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2020/QĐXXST - QĐ ngày 09 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **PVT**. Tên gọi khác: Không có, sinh năm: 1985. ĐKNKTT và nơi ở: thôn T, xã P, huyện TO, Tp. HN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không, Nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ văn hóa: 12/12. Họ tên bố: PVH, sinh năm: 1956, Họ tên mẹ: LTC, sinh năm: 1958. Điều trú tại: thôn T, xã P, huyện TO, Tp. HN. Gia đình bị cáo có 2 anh em, bị cáo là con thứ 1. Họ tên vợ: HTH, sinh năm: 1990. Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số: 26/2014/HSST ngày 27/5/2014 của TAND huyện TO, Tp.HN xét xử PVT về tội "Đánh bạc", xử phạt 07 tháng Cải tạo không giam giữ, phạt tiền bổ sung: 3.000.000đ và chịu án phí 200.000đ. PVT đã nộp 1.000.000đ tiền phạt, còn phải nộp 2.000.000đ tiền phạt bổ sung và 200.000đ án phí, bị cáo chưa nộp.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/7/2020, hiện đang bị tạm tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố HN. Tại phiên tòa có mặt theo lệnh trích xuất.

Bị hại: Anh PVT, tên gọi khác: H sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện TO, Tp.HN, vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị HTH, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: thôn T, xã P, huyện TO, Tp. HN.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h30 ngày 16/6/2020, PVT điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Future X, BKS 30N7-4451 đi một mình đến nhà PVT(tên gọi khác: H), sinh năm 199 ở thôn T, xã K, huyện TO, TP. HN với mục đích để đòi 1.440.000đ tiền đi xe taxi mà T đã nợ trước đó. Khi đi, T mang theo 01 khẩu súng bằng kim loại sáng màu, dạng súng bút tự chế (có lắp sẵn 01 viên đạn) để trong túi quần trái, mục đích để phòng thân. Khi đến nhà T, T hỏi T việc thanh toán tiền đi xe taxi còn nợ thì hai bên có xảy ra cãi nhau, T lấy 01 thanh sắt để đuổi đánh T. T sợ nên bỏ chạy ra đường Quốc Lộ 21B, rồi chạy theo hướng thị trấn KB đi xã DH, TO, T cầm thanh sắt đuổi phía sau, khi T chạy được khoảng 20-30m, T chạy phía sau cách T khoảng 3-4m thì T dùng tay trái lấy khẩu súng tự chế từ túi quần bên trái của mình, dùng tay phải kéo chốt buồng thanh kim hỏa rồi xoay người lại, hướng đầu súng chệch xuống dưới mặt đường về phía sau nhằm mục đích bắn để đe dọa T, thì súng nổ, đầu đạn đập xuống mặt đường, sau đó T tiếp tục bỏ chạy theo hướng đường vào Trụ sở UBND xã K, huyện TO và chạy vào sân Trụ sở UBND xã K để tránh bị T đánh. Tại đây, Công an xã K can thiệp và kiểm tra thì phát hiện T mang theo khẩu súng tự chế nêu trên, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và lập biên bản tạm giữ tang vật.

Tang vật, tài sản thu giữ trong vụ án:

- 01 (một) khẩu súng bằng kim loại sáng màu, dạng súng bút tự chế, bên trong có 01 (một) vỏ đạn và 01 (một) túi vải màu xanh bên trong túi có 04 (bốn) viên đạn, mỗi viên có đường kính đầu đạn 0,7mm, chiều dài 2,5 cm.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future , BKS: 30N7-4452, số khung: 326406, số máy 3252419 do Công an xã K thu giữ và PVT trình báo sự việc và tự nguyện giao nộp 01 thanh sắt chiều dài 1,24m, đường kính 2 cm.

Cùng ngày Công an xã K bàn giao hồ sơ, đối tượng PVT và tang vật, tài sản bị thu giữ đến Công an huyện TO để xử lý theo thẩm quyền.

Trong ngày 16/6/2020, cơ quan CSĐT Công an huyện TO ra quyết định trưng cầu giám định số 129/CSĐT. Tại bản kết luận giám định số: 3837/ C09-P3 ngày 25/6/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:

- *Khẩu súng gửi giám định là súng tự chế hình bút bắn được cỡ 5,6mm, thuộc vũ khí quân dụng.*

- *04 viên đạn và 01 vỏ đạn gửi giám định là đạn và vỏ đạn của loại đạn thể thao cỡ 5,6x15,5mm, không phải vũ khí quân dụng.*

- *Sử dụng khẩu súng và các viên đạn trên bắn vào cơ thể người gây chết hoặc bị thương.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TO, Thành phố HN thực hiện quyền công tố, luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng số: 59/CT – VKS ngày 31/8/2020. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Khoản 1 Điều 304; Điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo **PVT** mức hình phạt từ **24** đến **30** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo PVT phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo PVT thừa nhận nội dung bản cáo trạng nêu đúng hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình, tu dưỡng bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ;

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về tố tụng: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy trình Tố tụng hình sự.

[2].Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo PVT trước phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, tang vật thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ đã được kiểm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định:

Ngày 13/6/2020 sau khi nhặt được chiếc túi vải bên trong có 01 khẩu súng bút cùng 01 viên đạn và 04 viên đạn ngoài, PVT đã cất giấu trong người với mục đích phòng thân, đến ngày 16/6/2020 bị cáo đến nhà PVT với mục đích đòi tiền nợ đi taxi trước đó, hai bên chửi nhau T đã dùng thanh sắt đuổi đánh T, T chạy ra ngoài đường 21B, T bỏ chạy khi T cách T 3 – 4m Thảo đã rút súng cất trong túi quần ra bắn về phía sau xuống

đường nhằm mục đích làm cho T sợ không đuổi đánh nữa nhưng bị T hô tiếp tục đuổi theo nên bị cáo chạy vào trong sân UBND xã K, huyện TO thì bị công an xã K kiểm tra, thu giữ tang vật

Bản Cáo trạng số: 59/CT – VKS ngày 31/8/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện TO, Tp. HN đã truy tố bị cáo PVT về tội: “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ đúng người, đúng pháp luật.

“ Điều 304. Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự

1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm... ”.

Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi: Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm vào các quy định độc quyền của nhà nước về chế tạo, quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, đe dọa đến an ninh trật tự và an toàn xã hội, bị cáo biết bản thân không được phép tàng trữ, sử dụng vũ khí quân dụng nhưng đã tự ý cất giữ sau đó mang ra sử dụng nhằm uy hiếp đe dọa đến tính mạng, sức khỏe, tinh thần người bị hại, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự an ninh địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, bản thân có 01 tiền án về hành vi đánh bạc chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự, do vậy cần thiết phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3].Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1].Tình tiết tăng nặng: Bị cáo thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

[3.2].Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhận thức rõ hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng là nguy hiểm cho bản thân và xã hội, hai con còn nhỏ, người bị hại cũng có lỗi khi cầm thanh sắt đuổi đánh bị cáo nhưng không gây thương tích và bị cáo cũng không gây thương tích cho bị hại vì vậy cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4].Về hình phạt bổ sung: Xét bản thân bị cáo việc làm không ổn định vì vậy miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với PVT là người có hành vi cầm thanh sắt đuổi theo PVT với mục đích đuổi T nhưng chưa đánh và chưa gây tổn hại về tính mạng, sức khỏe cho T. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Trong vụ án PV T chưa bị tổn hại về tính mạng, sức khỏe, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Thảo là có căn cứ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Future X, BKS: 30N7-4452, số khung: 426406, số máy 3252419 do Công an xã KT tạm giữ ngày 16/6/2020, Cơ quan điều tra xác minh chủ sở hữu hợp pháp là chị HTH, sinh năm 1991 (là vợ của PVT), chị H đã cung cấp giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang tên mình. Ngày 16/7/2020, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy trên cho chị H là đúng pháp luật.

[5].Xét về tang vật vụ án: Tịch thu 01 Khẩu súng tự chế hình bút màu trắng dài 11,2cm bắn được cỡ đạn 5,6mm và 04 viên đạn dài 2,5cm, 01 vỏ đạn tiếp tục bàn giao cho Ban chỉ huy quân sự huyện TO, thành phố HN xử lý theo thẩm quyền, tịch thu tiêu hủy 01 thanh sắt dài 1,24m, đường kính 02 cm đã thu giữ của người bị hại.

[6].Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 thì bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

[7].Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH;

1. Tuyên bố: Bị cáo **PVT**, phạm tội: “ *Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 304; Điểm h,s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **PVT: 22**(hai mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 10/7/2020.

3.Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm b khoản 1 điều 90 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 3 điều 11 Pháp lệnh số 16/2011 ngày 30/6/2011 của UBTVQH quy định về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu 01 Khẩu súng tự chế hình bút màu trắng dài 11,2cm bắn được cỡ đạn 5,6mm và 04 viên đạn dài 2,5cm, 01 vỏ đạn dài 1,15cm tiếp tục bàn giao cho Ban chỉ huy quân sự huyện TO, thành phố HN xử lý theo thẩm quyền theo biên bản giao nhận giữa cơ quan điều tra công an huyện TO với Ban chỉ huy quân sự huyện TO ngày 01/9/2020. Tịch thu tiêu hủy 01 thanh sắt dài 1,24m, đường kính 02 cm theo biên bản giao nhận giữa cơ quan điều tra công an huyện TO với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TO ngày 03/9/2020.

4. Án phí và quyền kháng cáo của bị cáo: Áp dụng các điều 136.331.333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

Bị cáo PVT phải nộp: 200.000 đồng tiền(*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 23/9/2020, người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án đến phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HN;
- Sở Tư pháp HN;
- VKSND Huyện TO;
- Công an Huyện TO;
- Ban chỉ huy quân sự H. TO;
- Bị cáo;
- UBND xã P;
- UBND xã K;
- Lưu Hồ Sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

NGUYỄN TIẾN HÙNG

